TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 3 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
MÔN TOÁN – KHỐI 3
PHIẾU SỐ 36

Thời gian làm bài: 30 phút

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM *(Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng)*

Câu 1. Trong số 738, chữ số 7 có giá trị là:

A. 7 **B.** 70 **C.** 738 **D.** 700

Câu 2. Phép chia 45 : 4 có số dư là:

A. 2 **B.** 3 **C.** 1 **D.** 11

Câu 3. Gấp 21 lên 6 lần được:

A. 126 **B.** 27 **C.** 132 **D.** 147

Câu 4. Một phần tư (1/4) của 16 kg là:

A. 6 kg **B.** 4 kg **C.** 64 kg **D.** 12 kg

Câu 5. Số thích hợp điền vào chỗ chấm: 2 l = …… ml

A. 2000 **B.** 20 **C.** 200 **D.** 20000

Câu 6. M là trung điểm của đoạn thẳng AB. Biết AB = 24 dm, độ dài đoạn AM là:

A. 24 dm **B.** 48 dm **C.** 12 dm **D.** 22 dm

PHẦN 2. TỰ LUẬN *(Học sinh trình bày lời giải)*

Bài 1. Tìm số thích hợp điền vào chỗ chấm:

a) …… × 6 = 42

b) …… : 5 = 30

c) …… − 263 = 421

d) 56 : …… = 7

Bài 2. Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) 4 m = 40 cm	
b) 1/6 của 48 là 42	
c) 5 × 8 = 40	
d) Hình tròn bán kính 3 cm thì đường kính là 5 cm	

Bài 3. Đặt tính rồi tính (viết kết quả vào chỗ chấm):

a) 155 + 683 = ……

b) 835 − 462 = ……

c) 268 × 3 = ……

d) 648 : 9 = ……

Bài 4. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) Số gồm 7 trăm, 9 chục, 5 đơn vị viết là: ……

b) Số lớn nhất trong các số 692, 675, 954, 492, 885 là: ……

c) Số bé nhất trong các số trên là: ……

d) Số liền sau của số lớn nhất ấy là: ……

Bài 5. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) Gấp 24 lên 3 lần: ……

b) Giảm 30 đi 3 lần: ……

c) 32 thêm 9 đơn vị: ……

d) Gấp 32 lên 9 lần: ……

Bài 6. Lớp 3A có 35 học sinh, mỗi bàn ngồi 3 bạn. Hỏi cần ít nhất bao nhiêu cái bàn để tất cả học sinh đều có chỗ ngồi?

a) Trả lời: Cần ít nhất …… cái bàn

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Toán lớp 3 · Phiếu số 36

Phần 1. Trắc nghiệm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	D	C	A	B	A	C

Phần 2. Tự luận

Bài 1.

a) 42 : 6 = 7

b) 30 × 5 = 150

c) 421 + 263 = 684

d) 56 : 7 = 8

Bài 2.

a) S; b) S; c) Đ; d) S

Bài 3.

a) 155 + 683 = 838

b) 835 − 462 = 373

c) 268 × 3 = 804

d) 648 : 9 = 72

Bài 4.

a) 795

b) Số lớn nhất là 954

c) Số bé nhất là 492

d) 954 + 1 = 955

Bài 5.

a) 24 × 3 = 72

b) 30 : 3 = 10

c) 32 + 9 = 41

d) 32 × 9 = 288

Thêm một số đơn vị thì cộng, gấp lên nhiều lần thì nhân, giảm đi nhiều lần thì chia.

Bài 6.

35 : 3 = 11 (dư 2). Còn 2 bạn chưa có chỗ nên cần thêm 1 bàn: 11 + 1 = 12 (bàn).